

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 07-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Sứ
Ông Võ Thái Quân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Soan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Bạch Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Thị N, sinh năm : 1969, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp Phú L, xã Phú A, huyện Phú T, tỉnh An Giang; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Không; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: Lớp 2/12; con ông Đỗ Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị B (chết); anh, em ruột có 09 người, bị cáo là người thứ năm; có chồng Nguyễn Văn C, sinh năm 1962 và có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2002. *Quá trình nhân thân:* Từ nhỏ sống chung với gia đình, học đến hết lớp 2 thì nghỉ ở nhà phụ giúp gia đình, có chồng và có 02 người con. Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 13/01/2022, bị Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng, về hành vi “*Làm chủ lô, đề*”; đã chấp hành xong quyết định. Bị cáo Đỗ Thị N bị cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày 24/3/2022 đến nay, có mặt.

- Người làm chứng, người chứng kiến:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1970 vắng mặt;

2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1947 vắng mặt;
3. Ông Lê Thanh T1, sinh năm 1995 vắng mặt;
4. Ông Lê Văn Th, sinh năm 1952 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 17/01/2022, sau khi nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực ấp Phú Lợi, xã Phú An, huyện Phú Tân có đối tượng nghi vấn đang bán số lô, số đề nên Công an xã Phú An đến địa điểm như trong tin báo phát hiện Đỗ Thị N, sinh năm 1969, ngụ ấp Phú Lợi, xã Phú An, huyện Phú Tân đang bán số lô, số đề cho Lê Thị T, sinh năm 1947 ngụ ấp Phú Quới, xã Phú An nên lập biên bản phạm pháp quả tang và tạm giữ các tang vật gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen; 01 tờ giấy có ghi số lô, số đề; 01 cây bút mực màu đỏ và số tiền 220.000 đồng.

Qua kết quả điều tra xác định sự việc: Vào khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 17/01/2022, Đỗ Thị N đi bộ quanh khu vực ấp Phú Lợi, xã Phú An để bán số lô, số đề theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Tháp. Khi đến nhà Lê Thị T (cách nhà N khoảng 200 mét), N bán cho T 240.000 đồng (gồm số lô: 52, 91, 24; 39, 93, 28; 68; 16) nhưng T trả trước 100.000 đồng, còn nợ lại 140.000 đồng. Sau đó, người tên Quân (không rõ họ tên, địa chỉ) điện thoại từ số thuê bao 0353919997 vào số thuê bao 0348339903 của N mua 900.000 đồng số lô: 34; 39 nhưng chưa đưa tiền, N có ghi âm cuộc gọi vào điện thoại. Lúc này, lực lượng Công an xã Phú An đến bắt quả tang.

Ngày 16/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân có công văn gửi Công ty Viễn Thông Viettel cung cấp Th tin chủ số thuê bao 0353.919.997. Kết quả: Chủ số thuê bao 0353.919.997 tên Nguyễn Thị Tuyết H, sinh ngày 01/01/1970, ngụ ấp Phú Bình, xã Phú An, huyện Phú Tân, số chứng minh nhân dân 350888066 do Công an tỉnh An Giang cấp ngày 01/7/2002.

* Căn cứ Kết luận giám định số 32/KLGD-PC09 (KTSĐT) ngày 03/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO có số IMEI 1: 865359052809112 và số IMEI 2: 865359052809104 (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân gửi giám định, chi tiết thể hiện trong Phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo.

* Căn cứ Kết luận giám định số 18 ngày 02/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Chữ viết trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ viết mang tên Đỗ Thị N trên tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M) do cùng một người viết ra.

Do vào ngày 13/01/2022, Đỗ Thị N đã bị Ủy ban nhân dân huyện Phú Tân xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 15.000.000 đồng, về hành vi “*Làm chủ lô, đề*” nhưng đến ngày 24/3/2022, N tiếp tục có hành vi bán số lô, số đề bị phát hiện nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với N để điều tra, xử lý.

* Lời khai của người làm chứng Nguyễn Thị Tuyết H trình bày: Từ trước đến nay H không sử dụng số thuê bao 0353919997, chỉ sử dụng duy nhất số thuê bao 0343196508, chồng và con H sử dụng số thuê bao 0325259134; 0334718594; 0377464870. Trước giờ cũng không bị mất giấy chứng minh nhân dân, còn việc có cho ai mượn không thì H không nhớ. Trong gia đình của H không có ai tên Quân.

* Lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến Lê Thị T, Lê Thanh T1 và Lê Văn Th trình bày như nội dung vụ án.

* Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Thị N khai nhận như nội dung vụ án đã nêu. Đối với số tiền 220.000 đồng, trong đó tiền bán số lô, số đề cho T 100.000 đồng, 120.000 đồng là tiền cá nhân của N.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân tạm giữ của Đỗ Thị N: 01 tờ giấy có ghi các số lô, số đề; 01 cây bút mực màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có số thuê bao 0348339903 và số tiền 220.000 đồng.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-PT ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Tân để xét xử bị cáo Đỗ Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Thị N từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng được hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã Phú An quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Lưu hồ sơ vụ án 01 tờ giấy có ghi số lô, số đề.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút mực màu đỏ.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có số thuê bao 0348339903 và số tiền 100.000 đồng.

Trả lại bị cáo N 120.000 đồng

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thị N thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng:

Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Xét thấy người làm chứng, người chứng kiến đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra nên sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn T hành xét xử vắng mặt những người làm chứng, người chứng kiến trong vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thị N phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản phạm pháp quả tang, biên bản kiểm tra chi tiết điện thoại và bảng đối chiếu số tiền mua bán số lô, số đề của Công an xã Phú An lập cùng ngày 17/01/2022, biên bản kiểm tra chi tiết điện thoại di động ngày 27/01/2022 và bảng đối chiếu ngày 27/01/2022 của Cơ quan Điều tra – Công an huyện Phú Tân, Kết luận giám định số 32/KLGT-PC09(KTSĐT) ngày 03/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, Kết luận giám định số 18/KL-KTHS(TL-GT) ngày 02/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang.

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận Đỗ Thị N đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (làm chủ lô, đề), nhưng lại tiếp tục có hành vi đánh bạc (bằng hình thức bán số lô, số đề) bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố đối với bị cáo Đỗ Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với Lê Thị T có hành vi mua số lô, số đề của Đỗ Thị N số tiền 240.000 đồng, do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã Phú An ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định pháp luật. Riêng người tên Quân mua số lô, số đề của Đỗ Thị N qua số thuê bao 0353.919.997, do chưa xác định rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

[2.2] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Đánh bạc dưới hình thức số đề là một trong những tệ nạn trong xã hội, nó không những làm cho những người tham gia bỏ bê lao động, sản xuất, chỉ trông chờ vào vận may mà còn gây xáo trộn hoạt động bình thường trong cộng đồng dân cư. Cũng từ ăn thua trong cờ bạc, nó còn dẫn đến theo những tệ nạn khác. Do vậy, pháp luật hình sự nước ta đã quy định hành vi đánh bạc là tội phạm.

Bị cáo N là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức bán số đề cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vì hám lời mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm hoạt động quản lý nhà nước về trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức hình phạt tương xứng nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thuộc thành phần nhân dân lao động, trình độ học vấn thấp (2/12) nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế. Bị cáo N có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; đang bị nhiều bệnh phải điều trị thường xuyên nên áp dụng khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[2.4] Hình phạt bổ sung

Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo N còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung.

[3] Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân tạm giữ của Đỗ Thị N 01 tờ giấy có ghi các số lô, số đề; 01 cây bút mực màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có số thuê bao 0348.339.903 và số tiền 220.000 đồng. 01 tờ giấy có ghi số lô, số đề là tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án nên tịch thu lưu hồ sơ; 01 cây bút mực không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại là công cụ phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; số tiền 220.000 đồng có 100.000 đồng là tiền đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách nhà nước; còn lại 120.000 đồng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo N.

[4] Về án phí: Bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị N 09 (chín) tháng tù nhưng được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án 07/7/2022.

Giao bị cáo Đỗ Thị N cho Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Phú Tân giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 tờ giấy có ghi các số lô, số đề.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút mực màu đỏ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, có số thuê bao 0348339903 và số tiền 100.000 (một trăm nghìn đồng)

Trả lại Đỗ Thị N 120.000 (một trăm hai mươi nghìn đồng)

Các vật chứng, tài sản nêu trên (trừ giấy ghi đề) hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân.

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đỗ Thị N phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Thế Văn